

Số: 337/2019/QĐST-HNGĐ

Đông Triều, ngày 24 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 điều 35, khoản 3 điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 436/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Thành T, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q.

2. Chị Trần Thị N, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tổ 4, khu B, phường P, thành phố U, tỉnh Q.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 10 năm 2019;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị N xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn, có duy trì hôn nhân cũng không có hạnh phúc. Anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị N đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị N có 01 con chung là Vũ Tuấn A, sinh ngày 02/8/2000. Con chung đã thành niên (đủ 18 tuổi) nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Thành T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị N.

*** Về con chung:** Anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị N có 01 con chung là Vũ Tuấn A, sinh ngày 02/8/2000. Con chung đã thành niên (đủ 18 tuổi) nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Thành T tự nguyện nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004236 ngày 04/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Anh Nguyễn Thành T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- UBND xã Hồng Thái Đông;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Giới